

Số: 35 /BC - TrMNHB

Mường Thanh, ngày 02 tháng 6 năm 2025

BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN NĂM HỌC 2024-2025

(Thực hiện công khai theo Thông tư 09/2024/TT-BGDĐT,
ngày 03/06/2024 của Bộ Giáo dục và Đào tạo)

I. THÔNG TIN CHUNG

1. Tên cơ sở giáo dục: Trường Mầm non Hoa Ban.

2. Địa chỉ trụ sở chính: Tổ 2, phường Mường Thanh, thành phố Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên.

Điện thoại:

Địa chỉ thư điện tử (Email): truongmnhoaban@gmail.com

Cổng thông tin điện tử (Webstie):

<https://mnhoaban.pgdtptdienbienphu.edu.vn>

3. Loại hình của cơ sở giáo dục: Trường mầm non công lập.

4. Sứ mạng, tầm nhìn, mục tiêu của cơ sở giáo dục.

* Sứ mạng:

Nhà trường tin tưởng rằng không có gì quan trọng hơn sự nghiệp nuôi và dạy trẻ. Là những người hoạt động lâu năm trong ngành giáo dục, chúng tôi hiểu rằng độ tuổi từ 1 đến 6 tuổi là khoảng thời gian quan trọng nhất của trẻ thơ, thời điểm mà trí thông minh, sự tự tin, sáng tạo cũng như sự lớn lên về thể chất của trẻ được phát triển cao nhất.

Nhiệm vụ của nhà trường là mang tới cho các bé mầm non một môi trường giáo dục **An toàn - Thân thiện và luôn được Yêu thương**. Phát triển theo phương châm **"Trẻ là trung tâm trong quá trình nuôi, dạy"**.

Sứ mệnh của nhà trường là cung cấp một chương trình nuôi – dạy tâm huyết được xây dựng trên nền tảng văn hóa dân tộc nhằm đào tạo nên một thế hệ trẻ có thể lực khỏe mạnh; có trí tuệ thông minh; có nhân cách hoàn thiện.

Nhà trường chủ động ứng dụng tích hợp các phương thức dạy học của các nước tiên tiến trên thế giới trong quá trình phát triển chương trình giáo dục phù hợp với tình hình của đơn vị như "ứng dụng một phần giáo dục STEAM" trong trang trí nhóm, lớp và tổ chức hoạt động giáo dục tại một số chủ đề đối với tất cả các nhóm, lớp.

*** Tâm nhìn:**

Trường Mầm non Hoa Ban luôn giữ vững trường học đạt chuẩn Quốc gia về việc giáo dục và nuôi dưỡng, giúp trẻ phát triển hoàn thiện về đức – trí – thể – mỹ cũng như những kỹ năng sống của trẻ ngay từ nhỏ.

Khuyến khích trẻ không ngừng phát triển các mối quan hệ tự nhiên và xã hội xung quanh mình, từ đó kích thích sự tò mò ham thích khám phá, mong muốn tìm hiểu thế giới xung quanh của trẻ, điều này sẽ giúp các bé tiếp thu kiến thức một cách tự nhiên, có khả năng tư duy sáng tạo, phát triển về kiến thức lẫn nhân cách một cách toàn diện.

Trường Mầm non Hoa Ban với chất lượng nuôi dạy hoàn hảo, chuẩn mực, đáp ứng nhu cầu và mong đợi ngày càng nâng cao của đông đảo phụ huynh trong và ngoài địa bàn phường Mường Thanh, các huyện, thị xã trong tỉnh Điện Biên, là sự lựa chọn đầu tiên cho các bậc cha mẹ có con trong độ tuổi mầm non.

*** Mục tiêu**

Xây dựng phát triển hệ thống, mạng lưới trường, lớp mầm non theo hướng tạo môi trường xanh, thân thiện, đảm bảo an toàn về thể chất, tinh thần cho trẻ. Đảm bảo duy trì nâng cao chất lượng phổ cập giáo dục mầm non (PCGDMN) cho trẻ em 5 tuổi, chuẩn bị điều kiện phổ cập cho trẻ 4 tuổi. Xây dựng đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên đạt chuẩn trình độ đào tạo, đạt chuẩn chức danh nghề nghiệp theo vị trí việc làm, có chuyên môn giỏi, phẩm chất, đạo đức tốt, phong cách đẹp. Xây dựng môi trường giáo dục an toàn, lành mạnh, thân thiện, phòng chống bạo lực học đường. Đảm bảo tuyệt đối an toàn về thể chất, tinh thần cho trẻ, thực hiện công bằng trong GDMN. Tiếp tục đổi mới hoạt động nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ mầm non theo quan điểm giáo dục “Lấy trẻ làm trung tâm”, ứng dụng phương pháp giáo dục tiên tiến vào giảng dạy. Nâng cao chất lượng CSNDGD trẻ, phối hợp hỗ trợ gia đình, cộng đồng nhằm phát triển toàn diện và hình thành kỹ năng sống, kỹ năng giao tiếp, kỹ năng tự phục vụ, chuẩn bị tốt cho trẻ mầm non vào lớp 1. Giữ vững trường chuẩn quốc gia mức độ 1 và kiểm định chất lượng cấp độ 2.

5. Tóm tắt quá trình hình thành và phát triển của cơ sở giáo dục.

Trường Mầm non Hoa Ban được thành lập năm 1977 và Quyết định đổi tên trường theo Quyết định số 06/QĐ-UB-TC ngày 01 tháng 01 năm 1995 của Ủy ban nhân dân tỉnh Lai Châu (nay là tỉnh Điện Biên). Nhà trường đóng trên địa bàn tổ dân phố 2 phường Mường Thanh – thành phố Điện Biên Phủ, là trường mầm non công lập, trường có tổng diện tích đất xây dựng của nhà trường 3.280m² bình quân tối thiểu là 9,2m²/trẻ đảm bảo quy định, trong đó diện tích 12 phòng sinh hoạt chung là 540m², diện tích sân chơi là 450m². Trường có đủ khối phòng hành chính quản trị; khối phòng nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ em; khối phòng tổ chức ăn và khối phụ trợ cùng với hệ thống trang thiết bị hiện đại đáp ứng cho công tác chăm sóc, giáo dục trẻ. Nhà trường có bồn hoa, cây cảnh, cây

bóng mát, cây ăn quả được cắt tỉa và chăm sóc thường xuyên, đảm bảo cảnh quan môi trường “Trường mầm non hạnh phúc lấy trẻ làm trung tâm”.

Đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên của trường nhiệt tình, năng động, sáng tạo, tâm huyết với nghề, có tinh thần tự lực, tự cường khắc phục khó khăn hoàn thành tốt mọi nhiệm vụ được giao. Giáo viên tích cực đổi mới phương pháp dạy học nhằm đáp ứng với yêu cầu đổi mới và nhiệm vụ giáo dục mầm non trong giai đoạn hiện nay.

Nhà trường được chứng nhận trường đạt kiểm định chất lượng mức độ II theo Quyết định số 2254/QĐ-SGDĐT ngày 7/7/2019 của Sở Giáo dục và Đào tạo tỉnh Điện Biên. Nhà trường được công nhận trường đạt chuẩn quốc gia mức độ I theo Quyết định số 679/QĐ-UBND ngày 13/7/2020 của UBND tỉnh Điện Biên. Ngày 21,22/5/2025 Trường Mầm non Hoa Ban đón đoàn đánh giá ngoài của Sở Giáo dục và Đào tạo tỉnh Điện Biên. Hiện tại nhà trường đang chờ Quyết định công nhận của Sở Giáo dục và Đào tạo tỉnh Điện Biên.

Với sự cố gắng của tập thể CBGVNV năm học 2024 - 2025 nhà trường được UBND thành phố công nhận tập thể lao động tiên tiến tại Quyết định số 1088/QĐ-UBND, ngày 19/6/2025 của UBND. Nhà trường đang đề nghị UBND tỉnh tặng tập thể Lao động xuất sắc và Bằng khen của UBND tỉnh Điện Biên.

Chi bộ nhà trường được Đảng ủy phường Mường Thanh công nhận chi bộ hoàn thành tốt nhiệm vụ tại Thông báo số 260-TB/ĐU, ngày 04/01/2025 của Đảng ủy phường Mường Thanh.

Qua những thành tích đạt được trường MN Hoa Ban luôn phấn đấu giữ vững danh hiệu và hoàn thành xuất sắc mục tiêu giáo dục đề ra cho những năm sau.

6. Thông tin người đại diện pháp luật:

Họ và tên: Phạm Thị Lợi

Chức vụ: Hiệu trưởng

Địa chỉ nơi làm việc: Tổ 2 - phường Mường Thanh, thành phố Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên

Số điện thoại: 0916 245 646

Địa chỉ thư điện tử (Email): loimnbnua@gmail.com

7. Tổ chức bộ máy:

a) Quyết định đổi tên trường

Quyết định số 06/QĐ-UB-TC ngày 01 tháng 01 năm 1995 của Ủy ban nhân dân tỉnh Lai Châu (nay là tỉnh Điện Biên).

b) Quyết định công nhận hội đồng trường:

Hội đồng nhà trường được thành lập theo quy định tại Điều 9 của Điều lệ Trường mầm non, bằng các Quyết định số 128/QĐ-UBND ngày 20/01/2022 của

UBND thành phố Điện Biên Phủ về việc thành lập hội đồng trường mầm non Hoa Ban nhiệm kỳ 2022-2027. Quyết định số 2393/QĐ-UBND ngày 26/9/2022 của UBND thành phố Điện Biên Phủ; Quyết định số 2518/QĐ-UBND, ngày 19/10/2022 của UBND thành phố Điện Biên Phủ, Quyết định số 267/QĐ-UBND, ngày 30/01/2024 của UBND thành phố Điện Biên Phủ, Quyết định số 2497/QĐ-UBND, ngày 11/12/2024 của UBND thành phố Điện Biên Phủ về việc kiện toàn hội đồng trường mầm non Hoa Ban nhiệm kỳ 2022-2027

c) Quyết định bổ nhiệm Hiệu trưởng, Phó hiệu trưởng:

Quyết định số 1417/QĐ-UBND ngày 08/7/2022 của Ủy ban nhân dân thành phố Điện Biên Phủ về việc điều động và bổ nhiệm hiệu trưởng đối với bà: Phạm Thị Lợi – giữ chức vụ Hiệu trưởng trường mầm non Hoa Ban.

Quyết định số 1672/QĐ-UBND ngày 28/7/2022 của UBND thành phố Điện Biên Phủ về việc bổ nhiệm lại viên chức quản lý đối với bà: Phạm Thị Thu giữ chức vụ P. Hiệu trưởng trường mầm non Hoa Ban.

Quyết định số 1956/QĐ-UBND ngày 14/10/2024 của Ủy ban nhân dân thành phố Điện Biên Phủ về việc điều động bổ nhiệm bà: Nguyễn Thị Hoa giữ chức vụ P. Hiệu trưởng trường mầm non Hoa Ban.

d) Quy chế tổ chức và hoạt động:

Xây dựng phương hướng, chiến lược phát triển nhà trường theo văn bản chỉ đạo của các cấp, bảo đảm phù hợp điều kiện kinh tế - xã hội của địa phương, tầm nhìn, sứ mệnh và các giá trị cốt lõi của nhà trường.

Nhà trường thực hiện chức năng nhiệm vụ theo Điều lệ Trường mầm non quy định: Tổ chức thực hiện việc nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ em từ ba tháng tuổi đến sáu tuổi theo Chương trình giáo dục mầm non do Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành.

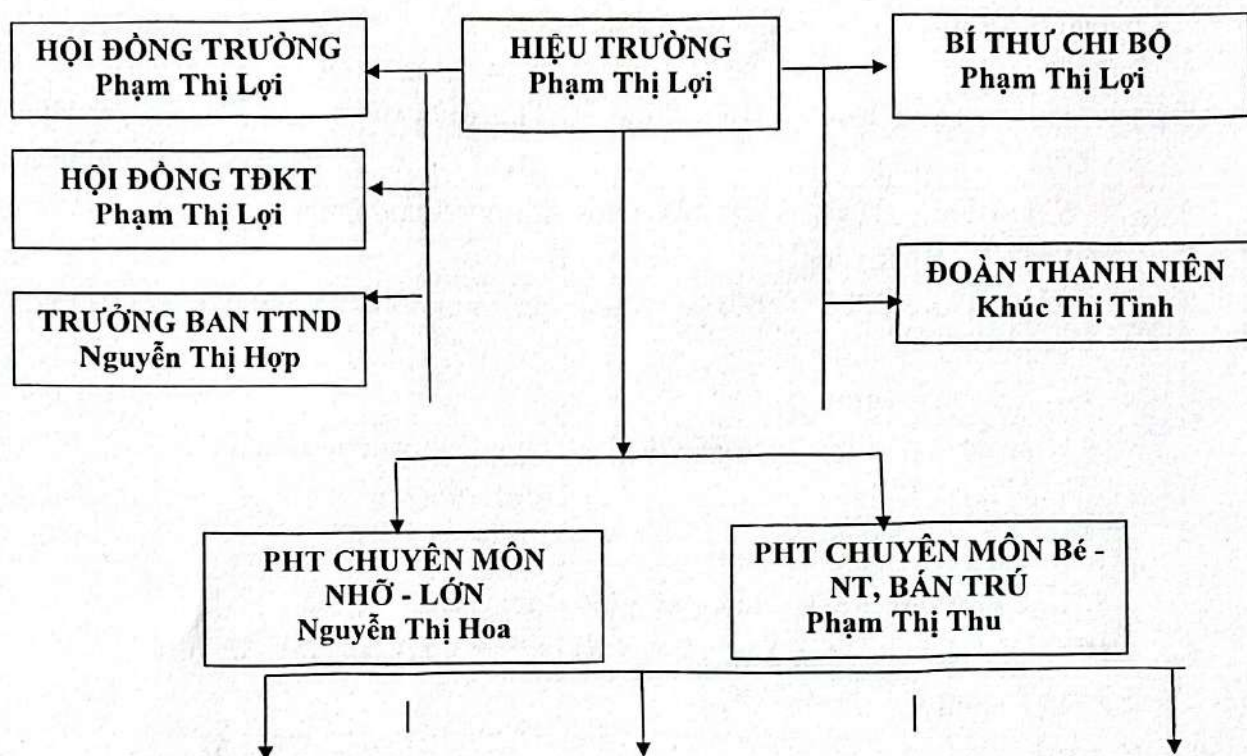
Huy động trẻ em trong độ tuổi mầm non đến trường; quản lý trẻ em; tổ chức giáo dục hoà nhập cho trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt, trẻ em khuyết tật; thực hiện phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ em năm tuổi trong phạm vi được phân công; Quản lý cán bộ, giáo viên, nhân viên để thực hiện nhiệm vụ nuôi dưỡng, chăm sóc và giáo dục trẻ em.

Huy động, quản lý, sử dụng các nguồn lực theo quy định của pháp luật. Xây dựng cơ sở vật chất theo yêu cầu chuẩn hoá, hiện đại hoá hoặc theo yêu cầu tối thiểu đối với vùng đặc biệt khó khăn.

Phối hợp với gia đình trẻ em, tổ chức và cá nhân để thực hiện hoạt động nuôi dưỡng, chăm sóc và giáo dục trẻ em. Tổ chức cho cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên và trẻ em tham gia các hoạt động xã hội trong cộng đồng.

Thực hiện kiểm định chất lượng nuôi dưỡng, chăm sóc và giáo dục trẻ em theo quy định, thực hiện các nhiệm vụ và quyền hạn khác theo quy định.

*** Sơ đồ tổ chức bộ máy của nhà trường:**



TỔ CHUYÊN MÔN NHỎ LỚN

1. Cao Thu Hà - Tổ trưởng tổ CM - GV lớp MG 4-5T C3.
2. Nguyễn Thị Hợp - GV lớp MG 5-6T D1).
3. Lê Thị Thu Hương - GV lớp MG 5-6T D1.
4. Đỗ Thị Hương - GV lớp MG 5-6T D2.
5. Nguyễn Thị Hồng - GV lớp MG 5-6T D2.
6. Lò Thị Vui - GV lớp MG 5-6T D3.
7. Khúc Thị Tinh - GV lớp MG 5-6T D3.
8. Lê Thị Bích Lựu - GV lớp MG 4-5T C1.
9. Nguyễn Hồng Dương - GV lớp MG 4-5T C1.
10. Cà Thị Tâm - GV lớp MG 4-5T C2.
11. Vũ Thị Hồng Huệ - GV lớp MG 4-5T C2.
12. Bùi Minh Huệ - GV lớp MG 4-5T C3.

TỔ CM MG BÉ - NHÀ TRẺ

1. Nhữ Thị Hà - TT CM GV lớp MG 3-4 T B3.
2. Phan Thị Nhung - GV lớp NT 25-26 tháng A1.
3. Lò Thị Hoan - GV lớp NT 25-26 tháng A1.
4. Phạm Thị Diệp - GV lớp NT 25-26 tháng A2.
5. Vũ Thị Liễm - GV lớp NT 25-26 tháng A2.
6. Đậu Thị Bắc - GV lớp NT 25-26 tháng A3.
7. Nguyễn Thị Sinh - GV lớp NT 25-26 tháng A3.
8. Đinh Thị Bích Phượng - GV lớp MG 3-4T B1.
9. Đỗ Thị Nhuận - GV lớp MG 3-4T B1.
10. Vũ Thị Huệ - GV lớp MG 3-4T B1.
11. Phạm Thị Quyết - GV lớp MG 3-4T B2.
12. Ngọc Thị Lan - GV lớp MG 3-4T B2.
13. Vừ Thị Ngọc Hà - GV lớp MG 3-4T B2.
14. Nguyễn Thị Hương - GV lớp MG 3-4T B3.
15. Nguyễn Thị Oanh - GV lớp MG 3-4T B3.

TỔ VĂN PHÒNG

1. Bùi Xuân Phong - Bảo vệ - Tổ trưởng.
2. Nguyễn Thị Hạnh - Kế toán.
3. Lê Minh Phương - Kế Toán.
4. Bùi Thanh Truyền - Bảo vệ.

* Điện thoại, địa chỉ thư điện tử, địa chỉ nơi làm việc nhiệm vụ trách nhiệm của lãnh đạo.

STT	Họ và tên	Chức vụ	Điện thoại	Thư điện tử	Địa chỉ nơi làm việc
1	Phạm Thị Lợi	Hiệu trưởng	0916245646	loimnmbua@gmail.com	Phòng Hiệu trưởng tầng 2
2	Phạm Thị Thu	Phó hiệu trưởng	0915671085	phamthuhbtp@gmail.com	Phòng Phó hiệu trưởng tầng 1
3	Nguyễn Thị Hoa	Phó hiệu trưởng	0835729119	Nguyenhoa.mamnon20.10@gmail.com	Phòng Phó hiệu trưởng tầng 2

8. Các văn bản khác của cơ sở giáo dục:

II. ĐỘI NGŨ NHÀ GIÁO, CÁN BỘ QUẢN LÝ VÀ NHÂN VIÊN

1. Số lượng CBQL, GV, NV

ST -T	Nội dung	Tổng số	Trình độ đào tạo					
			TS	ThS	ĐH	CĐ	TC	Dưới TC
Tổng số CBQL,GV,NV		32	0	2	25	3	0	2
	Cán bộ quản lý	3	0	1	2	0	0	0
	Hiệu trưởng	1	0	0	1	0	0	0
	Phó hiệu trưởng	2	0	1	1	0	0	0
I	Giáo viên	25	0	1	21	3	0	0
	Nhà trẻ	5	0	0	4	2	0	0
	Mẫu giáo	21	0	1	19	1	0	0
II	Nhân viên	4	0	0	2	0	0	2
	Nhân viên kế toán	2	0	0	2	0	0	0
	Nhân viên y tế	0	0	0	0	0	0	0
	Nhân viên bảo vệ	2	0	0	0	0	0	2
	Nhân viên VT,TQ	0	0	0	0	0	0	0

2. Số lượng, tỷ lệ CBQL, GV đạt chuẩn nghề nghiệp

S TT	Nội dung	Năm học 2023-2024				Năm học 2024-2025			
		Tốt	Khá	Đạt	Chưa đạt	Tốt	Khá	Đạt	CĐ
1	CBQL	3	0	0	0	3	0	0	0

	Số lượng	3	0	0	0	3	0	0	0
	Tỷ lệ (%)	100	0	0	0	100	0	0	0
2	Giáo viên	18/22	4/22	0	0	22/25	3/25	0	0
	Số lượng	18/22	4/24	0	0	22/25	3/25	0	0
	Tỷ lệ (%)	81,8	18,2	0	0	88	12	0	0

3. Số lượng, tỷ lệ CBQL, GV và nhân viên hoàn thành bồi dưỡng hằng năm theo quy định

STT	Nội dung	Năm học 2023-2024	Năm học 2024-2025
1	Cán bộ quản lý	3	3
	Số lượng	3	3
	Tỷ lệ (%)	100	100
2	Giáo viên	22	25
	Số lượng	22	25
	Tỷ lệ (%)	100	100
3	Nhân viên	3	4
	Số lượng	3	4
	Tỷ lệ (%)	100	100

III. CƠ SỞ VẬT CHẤT

STT	Nội dung	Năm học 2023-2024	Năm học 2024-2025	Yêu cầu theo quy định
1	Diện tích đất xây dựng của nhà trường	2.214 m ²	3.280m ²	
	Điểm trường	0	0	
	Diện tích bình quân cho mỗi trẻ	6,6m ² /trẻ	9,2m ² /trẻ	12m ²
	Diện tích sân chơi	450m ²	450m ²	
2	Số lượng hạng mục các khối phòng			
2.1	Khối phòng nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ	12	12	
	Phòng học (nuôi dạy, chăm sóc trẻ)	12	12	
	Phòng vệ sinh	12	12	
	Phòng ngủ riêng	3	3	
	Nơi ngủ dùng chung với khu sinh	9	9	

	hoạt chung			
	Phòng khác	0	0	
2.2.	Khối phòng phục vụ học tập	1	2	
	Phòng thư viện	0	0	
	Phòng giáo dục thể chất	0	1	
	Phòng giáo dục nghệ thuật	1	1	
	Phòng vi tính	0	0	
	Phòng khác	0	0	
2.3	Khối phòng tổ chức ăn	2	2	
	Nhà bếp	1	1	
	Nhà kho	1	1	
	Phòng khác	0	0	
2.4	Khối phòng hành chính quản trị	9	9	
	Phòng hiệu trưởng	1	1	
	Phòng phó hiệu trưởng	2	2	
	Văn phòng trưởng	1	1	
	Phòng họp	1	1	
	Phòng hành chính quản trị	1	1	
	Phòng bảo vệ	1	1	
	Phòng y tế	1	1	
	Phòng truyền thông	0	0	
	Phòng dành cho nhân viên	1	1	
	Phòng khác	0	0	
2.5	Khối công trình công cộng			
	Khu để xe của giáo viên, cán bộ, nhân viên	1	1	
	Khu vệ sinh CB, GV, NV	1	1	
	Số lượng thiết bị đồ dùng, đồ chơi hiện có	12 bộ	12 bộ	
	Số lượng đồ chơi ngoài trời	6	6	
2.6	Tổng số thiết bị phục vụ giáo dục khác			
	Ti Vi	6	6	
	Máy phô tô	1	1	
	Đàn organ	12	12	
	Đầu video/đầu đĩa	2	2	
	Máy vi tính phục vụ văn phòng	7	7	

	Máy tính phục vụ học tập (Phòng kismat)	0	0	
	Bộ thiết bị tăng âm loa đài	1	1	
	Bàn ghế	Bàn học sinh: 135, Ghế học sinh: 345, Bàn giáo viên: 3, Ghế giáo viên: 4	Bàn học sinh: 135, Ghế học sinh: 360, Bàn giáo viên: 2, Ghế giáo viên: 2	
	Bộ máy chiếu	14	14	
	Thiết bị âm thanh trợ giảng	2	2	
	Bộ thiết bị trực tuyến	1	1	

IV. KIỂM ĐỊNH CHẤT LƯỢNG GIÁO DỤC

1. Kết quả tự đánh giá chất lượng giáo dục của cơ sở giáo dục; kế hoạch cải tiến chất lượng sau tự đánh giá:

Kết quả tự đánh giá: Năm học 2024-2025 Trường Mầm non Hoa Ban tự đánh giá kiểm định chất lượng giáo dục Cấp độ 2, đạt chuẩn quốc gia Mức độ 1.

Ngày 21,22/5/2025 Trường Mầm non Hoa Ban đón đoàn đánh giá ngoài của Sở Giáo dục và Đào tạo tỉnh Điện Biên. Hiện tại nhà trường đang chờ Quyết định công nhận của Sở Giáo dục và Đào tạo tỉnh Điện Biên.

Kế hoạch cải tiến chất lượng sau tự đánh giá: Đầu năm học 2025-2026 nhà trường tiếp tục chỉ đạo xây dựng kế hoạch cải tiến chất lượng về những tiêu chí còn chưa đạt như: 02 tiêu chí ở mức 3, 01 tiêu chí ở mức 4 bằng các biện pháp đồng bộ để hoàn thiện tiêu chí không đạt nêu trên trong lộ trình tiếp theo. Tiếp tục rà soát nâng cao các tiêu chí của các tiêu chuẩn theo quy định, lưu trữ hồ sơ đầy đủ, sắp xếp minh chứng khoa học, đồng thời thực hiện nghiêm túc quy trình tự đánh giá hằng năm nhằm nâng cao vai trò, trách nhiệm của đội ngũ trong thực hiện kế hoạch, các biện pháp cải tiến và đảm bảo chất lượng giáo dục.

2. Kết quả đánh giá ngoài và công nhận đạt kiểm định chất lượng giáo dục, đạt chuẩn quốc gia của cơ sở giáo dục qua các mốc thời gian; kế hoạch và kết quả thực hiện cải tiến chất lượng sau đánh giá ngoài trong 05 năm tiếp theo và hằng năm.

- Kết quả đánh giá và công nhận.

+ Tên tổ chức kiểm định: Sở Giáo dục đào tạo tỉnh Điện Biên

+ Năm 2020: Kiểm định chất lượng cấp độ 2 và chuẩn Quốc gia mức độ

1. Trường được chứng nhận trường đạt kiểm định chất lượng mức độ II theo Quyết

định số 2254/QĐ-SGDĐT ngày 7/7/2019 của Sở Giáo dục và Đào tạo tỉnh Điện Biên. Nhà trường được công nhận trường đạt chuẩn quốc gia mức độ I theo Quyết định số 679/QĐ-UBND ngày 13/7/2020 của UBND tỉnh Điện Biên.

Tháng 5 năm 2025 Trường Mầm non Hoa Ban đón đoàn đánh giá ngoài của Sở Giáo dục và Đào tạo tỉnh Điện Biên. Hiện tại nhà trường đang chờ Quyết định công nhận của Sở Giáo dục và Đào tạo tỉnh Điện Biên.

- Kế hoạch và kết quả thực hiện cải tiến chất lượng sau đánh giá ngoài trong 05 năm tiếp theo và hằng năm: Hằng năm sau tự đánh giá và đánh giá ngoài nhà trường tổ chức xây dựng kế hoạch cải tiến chất lượng theo lộ trình 5 năm từ năm học 2020–2025 và 2025–2030 như: Tiếp tục làm tốt công tác tham mưu với các cấp để được cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất; cải tạo, nâng cấp phòng tư vấn tâm lý, phòng tin học và ngoại ngữ; xoá bỏ các công trình bán kiên cố; mở rộng sân chơi chung ngoài trời để có đường chạy dài, hồ cát và bể vầy nước, đồng thời tổ chức được 02 môn thể thao phù hợp với trẻ em lứa tuổi mầm non.

V. KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG GIÁO DỤC

Thông tin về kết quả thực hiện nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ em của năm học trước:

STT	Nội dung	Năm học 2023-2024	Năm học 2024-2025
1	Tổng số lớp	12	12
2	Tổng số trẻ	337	356
3	Số trẻ bình quân/nhóm, lớp	28,1	29,7
4	Số trẻ em học nhóm, lớp ghép	0	0
4	Số trẻ học 2 buổi/ngày	337	356
5	Số trẻ được tổ chức ăn bán trú	337	356
6	Số trẻ được theo dõi sức khoẻ bằng biểu đồ tăng trưởng và kiểm tra sức khoẻ định kỳ	337	356
	Trẻ phát triển cân nặng bình thường	334/337 tỷ lệ 99,1%	352/356 tỷ lệ 98,9%
	Trẻ SDDTGC nhẹ cân	3/337 tỷ lệ 0,9%	4/356 tỷ lệ 1,1%
	Trẻ phát triển chiều cao bình thường	333/337 tỷ lệ 98,8%	354/356 tỷ lệ 99,4%
	Trẻ SDDTTC	4/337 tỷ lệ 1.2%	2/356 tỷ lệ 0,6%
	Trẻ thừa cân	0	0
	Trẻ béo phì	0	0
7	Kết quả phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ 5 tuổi: Trẻ HTCTMNTNT	41/41 đạt 100%	70/70 đạt 100%

8	Số trẻ khuyết tật	0	1
9	Số trẻ học chương trình nước ngoài	0	0

VI. KẾT QUẢ TÀI CHÍNH

Đơn vị tính: Triệu đồng

STT	Nội dung	Năm 2024	Năm 2025 (Từ tháng 1 đến 20/6/2025)
1	Các khoản thu phân theo	7.174,224	7.891,533
1.1	Nguồn kinh phí (Ngân sách nhà nước, hỗ trợ của nhà đầu tư)	7.016,614	7.851,033
1.2	Học phí, lệ phí và các khoản thu khác từ người học	157,61	130,5
1.3	Kinh phí tài trợ và hợp đồng với bên ngoài	0	0
1.4	Nguồn thu khác	0	0
2	Các khoản chi phân theo	7.016,614	4.076,579
2.1	Chi tiền lương và thu nhập (Lương, phụ cấp, lương tăng thêm và các khoản chi khác có tính chất như lương cho giáo viên, giảng viên, CBQL, nhân viên....)	6.445,848	3.893,477
2.2	Chi cơ sở vật chất và dịch vụ (Chi mua sắm, duy tu sửa chữa, bảo dưỡng và vận hành CSVC, trang thiết bị, thuê mướn các dịch vụ phục vụ trực tiếp cho HĐ GDĐT, nghiên cứu, phát triển đội ngũ...)	385,836	176,282
2.3	Chi hỗ trợ người học (học bổng, trợ cấp, hỗ trợ sinh hoạt, hoạt động phong trào, thi đua, khen thưởng...)	15,93	0
2.4	Chi khác	0	0
3	Chính sách và kết quả thực hiện chính sách hằng năm về trợ cấp và miễn, giảm học phí, học bổng đối với người học.	1.593	6, 82
4	Số dư quỹ theo quy định, kể cả quỹ đặc thù (nếu có).	0	0

VII. KẾT QUẢ THỰC HIỆN CÁC NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM KHÁC

1. Nâng cao chất lượng, chuẩn hóa đội ngũ cán bộ quản lý và giáo viên mầm non

Ban giáo hiệu nhà trường tích cực chủ động nghiên cứu, chỉ đạo, triển khai tổ chức thực hiện đúng các văn bản chỉ đạo của cấp trên, xây dựng kế hoạch bồi dưỡng nâng cao năng lực chuyên môn nghiệp vụ cho đội ngũ CBQL, giáo viên. Tăng cường công tác giáo dục chính trị tư tưởng, đạo đức lối sống, nâng cao nhận thức, rèn luyện phẩm chất nghề nghiệp, bố trí công việc phù hợp với năng lực sở trường; hằng năm đánh giá lựa chọn, giáo viên có đầy đủ phẩm chất đạo đức, năng lực sư phạm, nhiệt tình bổ nhiệm làm tổ trưởng, tổ phó các tổ chuyên môn, tổ văn phòng. Tăng cường công tác kiểm tra đánh giá về thực hiện quy chế hoạt động của nhà trường; tích cực bồi dưỡng nâng cao việc ứng dụng CNTT, chuyển đổi số cho CBQL, GV nhằm hạn chế tối đa hồ sơ sổ sách công kênh. Chủ động tham mưu với các cấp đầu tư sửa chữa, bổ sung, nâng cấp về cơ sở vật chất, trang thiết bị phục vụ cho hoạt động chuyên môn, công tác quản trị nhà trường. Thực hiện tốt chế độ chính sách theo quy định, thường xuyên chăm lo đời sống, vật chất tinh thần cho CBQL, GV.

2. Thực hiện các kế hoạch, đề án

Nhà trường luôn xác định rõ các mục tiêu của các kế hoạch, đề án để lập kế hoạch, xác định các công việc cần thực hiện theo lộ trình của từng kế hoạch, đề án và phân công cho các thành viên trong trường cùng thực hiện. Đến thời điểm hiện tại các kế hoạch, đề án đã triển khai được nhà trường thực hiện đúng tiến độ, đạt kết quả cao.

3. Công tác xã hội hóa và hội nhập quốc tế

Công tác xã hội hóa tại nhà trường quan tâm và thực hiện đạt được kết quả khả quan vượt trội so với kết quả dự kiến. Nhà trường nhận được sự hỗ trợ tích cực từ phía phụ huynh học sinh năm học 2024 – 2025 là: 157.985.000 đồng.

4. Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin

Nhà trường thực hiện tốt công tác chuyển đổi số trong công tác quản lý giáo dục giai đoạn 2022-2025.

Xây dựng kho tài liệu trực tuyến dùng chung.

Nhà trường thực hiện thành thạo, hiệu quả ký số và các hồ sơ trên phần mềm chữ số của Vnedu.

Nhà trường áp dụng tốt các phần mềm như phần mềm Misa, phần mềm bảo hiểm xã hội, kê khai thuế, dịch vụ công, quản lý tài sản công, cơ sở dữ liệu ngành, phần mềm phổ cập, phần mềm temis, phần mềm CCVC.....

Thực hiện tốt ứng dụng công nghệ thông tin trong việc quản lý hồ sơ và báo cáo. Cập nhật, thống kê và báo cáo đầy đủ theo quy định trên phần mềm cơ sở dữ liệu ngành, phần mềm quản lý văn bản.

Khai thác nguồn tài liệu, các ứng dụng, phần mềm để vận dụng vào tổ chức các hoạt động giáo dục cho trẻ.

5. Công tác truyền thông

Nhà trường đã đẩy mạnh công tác truyền thông về giáo dục mầm non, các hoạt động nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ.

Tuyên truyền phổ biến kiến thức nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ thông qua bảng tin tuyên truyền của trường, lớp, qua trang mạng xã hội, các tin bài trên cổng thông tin điện tử của ngành, thông qua website trường: <http://mnhoaban.pgdtphdienbienphu.edu.vn>

Trên đây là báo cáo thường niên theo Thông tư 09/2024/TT-BGDĐT, ngày 03/06/2024 của Bộ Giáo dục và Đào tạo của trường Mầm non Hoa Ban năm học 2024-2025./.

Nơi nhận:

- Tập thể CBGVNV (để biết);
- Website nhà trường;
- Lưu: VT

**T/M NHÀ TRƯỜNG
HIỆU TRƯỞNG**



Phạm Thị lợi